

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 186/2024/HSST
Ngày 29-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Văn Luật

Ông Nguyễn Văn Hoà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Triệu Bảo Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm – Phòng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, điểm cầu thành phần – Phòng hỏi cung số 1, Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2024/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 276/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1, Hà Hồng L sinh ngày: 18 tháng 3 năm 1979 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi thường trú: tổ D, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nơi ở hiện tại: tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Khánh D (đã chết) và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1947; có vợ là Đặng Thị Thùy A, sinh năm 1980 và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không..

Đặc điểm nhân thân:

- Năm 2003 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C) xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Năm 2009 bị Công an phường H, thị xã C (nay là thành phố C) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

- Năm 2011 bị Công an thị xã C (nay là thành phố C) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

- Năm 2015 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2024, hiện nay đang giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố C; có mặt.

2, Bé Văn H sinh ngày: 06 tháng 5 năm 1979 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bé Văn V (đã chết) và bà Đàm Thị X, sinh năm 1944; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Đặc điểm nhân thân:

- Năm 1997 bị Toà án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C) xử phạt 09 tháng tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy

- Năm 1998 bị Công an thị xã C (nay là thành phố C) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Năm 1999 bị Toà án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C) xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Năm 2000 bị Toà án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C) xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản

- Năm 2003 bị Ủy ban nhân dân tỉnh C ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng.

- Năm 2006 bị Toà án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C) xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Năm 2011 bị Toà án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố C) xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2024, hiện nay đang giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố C; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Đặng Thị Thùy A; sinh năm 1980; nơi ở hiện tại: tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 10 phút ngày 18/7/2024 tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng đang làm

nhiệm vụ tại khu vực tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng phát hiện Bé Văn H (sinh năm 1979, trú tại: tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) và Hà Hồng L (sinh năm 1979, nơi ở: tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Thời điểm kiểm tra Hà Hồng L có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Bé Văn H, tổ công tác đã thu giữ: 01 (Một) gói giấy vệ sinh màu trắng, bên trong là lớp giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột. Ngoài ra thu giữ của Bé Văn H 01 (Một) điện thoại di động và số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*); thu giữ của Hà Hồng L 01 (Một) điện thoại di động, 01 (Một) xe mô tô và số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*). Bé Văn H và Hà Hồng L đều khai nhận: gói chất bột màu trắng bị thu giữ là Heroine của H vừa mua với L.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Hà Hồng L tại tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng phát hiện, thu giữ các cục nhỏ chất bột màu trắng trên mặt vớ cát dưới gầm bàn phòng khách, 01 (Một) cân điện tử và số tiền 2.700.000đ (*Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C mở niêm phong, cân xác định khối lượng tang vật thu giữ khi bắt quả tang của Bé Văn H có tổng khối lượng 0,12g (*Không thấy một hai gam*). Khối lượng vật chứng thu giữ tại chỗ ở của Hà Hồng L có tổng khối lượng là 0,02g (*Không thấy không hai gam*).

Bản kết luận giám định số 443/KL-KTHS ngày 26/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: 02 (Hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H).

Quá trình điều tra Bé Văn H và Hà Hồng L đều khai nhận: khoảng 12 giờ ngày 18/7/2024 H gọi điện thoại cho L hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), L đồng ý và hẹn H đến gần cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh C để giao dịch. Sau đó, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11B1-273.82 đến điểm hẹn, tại đây H đưa cho L số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), L nhận tiền rồi đưa cho H 01 (Một) gói ma túy. Khi vừa giao dịch xong L và H bị Công an bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho H, H L khai: vào khoảng 19 giờ ngày 17/7/2024 L một mình đi đến khu vực bến xe khách cũ thành phố C tìm mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, L gặp một người đàn ông không quen biết, dáng giống người nghiện ngồi tại quán trà đá nên hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho L 01 (Một) gói ma túy. Sau khi mua được ma túy L về nhà, đến khoảng 12 giờ ngày 18/7/2024 Bé Văn H gọi điện hỏi mua ma túy, L đã lấy gói ma túy mua được trước đó chia lại một phần để trên mặt vớ dưới gầm bàn trong phòng khách,

phần còn lại gói trong giấy bạc màu trắng để đem bán cho H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Thị Thùy A khai: bà là vợ của bị cáo Hà Hồng L. Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11B1-273.82 của bà mua bằng tiền của ông Đặng Hồng T cho để làm phương tiện đi lại làm ăn. Ngày 18/7/2024 bị cáo hỏi mượn xe, việc bị có sử dụng xe để đi bán ma túy bà không biết. Quá trình điều tra bà đã được trả lại chiếc xe nên không có ý kiến gì thêm.

Bản cáo trạng số 175/CT-VKSTP ngày 31/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố bị cáo Hà Hồng L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Bé Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố và trình bày quan điểm về nguyên nhân phạm tội, hướng giải quyết vụ án như sau: các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành nhưng để phục vụ nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Cả hai bị cáo đều đã từng bị kết án và bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, riêng bị cáo Hà Hồng L có bố là người có công với cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Hà Hồng L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo từ 25 đến 28 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố Bé Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy và các vật chứng không còn giá trị sử dụng, tịch thu phát mại điện thoại di động của các bị cáo và tịch thu số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) của bị cáo Hà Hồng L bán ma túy mà có, trả lại cho các bị cáo số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý nên không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo Hà Hồng L, Bế Văn H phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét do đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C lập ngày 18/7/2024 và các vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh vào hồi 13 giờ 15 phút ngày 18/7/2024 tại khu vực tổ A, phường T, thành phố C, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố C bắt quả tang Hà Hồng L có hành vi bán 0,12g (*Không thấy một hai gam*) Heroine cho Bế Văn H. Thời điểm bắt quả tang Bế Văn H đang tàng trữ số Heroine nêu trên nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Khám xét chỗ ở của Hà Hồng L tại tổ A, phường T, thành phố C phát hiện Hà Hồng L đang tàng trữ 0,02g (*Không thấy không hai gam*) Heroine. Do vậy, Hà Hồng L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 0,14g (*Không thấy một bốn gam*) Heroine.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật và để có ma túy sử dụng nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hà Hồng L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Bế Văn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

o) Tái phạm nguy hiểm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là **rất** nghiêm trọng, đi ngược lại chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong cuộc đấu tranh đẩy lùi và bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

Nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân xấu, mặc dù các tiền án đã được xóa án tích và tiền sự đã hết thời hiệu nhưng qua đó thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của các bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố của bị cáo Hà

Hồng L là người có công với cách mạng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: không có.

[4]. Hình phạt chính:

Khối lượng ma túy các bị cáo mua bán, tàng trữ không lớn nhưng cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, nên cần áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt. Căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy vì là vật bị cấm tàng trữ, lưu hành và các vật chứng không còn giá trị sử dụng. Tịch thu điện thoại di động của các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy. Tịch thu số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) của bị cáo Hà Hồng L do bán ma túy mà có. Trả lại cho các bị cáo số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11B1-273.82 cho bà Đặng Thị Thùy A là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Các nhận định khác:

Đối với nguồn gốc số ma túy, H L khai mua với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bến xe khách cũ thành phố C, quá trình điều tra không xác định được danh tính, nhân thân nên không có căn cứ kiến nghị mở rộng vụ án.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí:

Các bị cáo Hà Hồng L, Bế Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của các bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

1.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà Hồng L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt Hà Hồng L 25 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/7/2024.

1.2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bé Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt Bé Văn H 18 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: “Số 443/KL-KTHS. Hoàn mẫu vụ Bé Văn H và Hà Hồng L, hành vi Mua bán, Tàng trữ trái phép chất ma túy”. (Kèm theo Kết luận giám định số 443/KL-KTHS, ngày 26/7/2024 của phòng K - Công an tỉnh C); 01 (*Một*) cân điện tử màu đen không có nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 (*Một*) điện thoại di động (loại màn hình cảm ứng) màu xám, mặt sau có chữ OPPO, có số IMEI (Theo quyết định chuyển vật chứng): 863271055748951, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra thực tế được số IMEI trong máy; 01 (*Một*) điện thoại di động (loại màn hình cảm ứng) màu xanh, có số IMEI (Theo quyết định chuyển vật chứng): 353979105810525, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra thực tế được số IMEI trong máy.

Xác nhận các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 21 ngày 06 tháng 11 năm 2024.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) thu giữ của Hà Hồng L.

- Trả lại cho bị cáo Bé Văn H số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) thu giữ của Bé Văn H.

- Trả lại cho bị cáo Hà Hồng L số tiền 2.700.000đ (*Hai triệu bảy trăm nghìn đồng*) thu giữ trong phòng của Hà Hồng L.

Các khoản tiền nêu trên Cơ quan Công an thành phố Cao B đã chuyển vào tài khoản: 3949.0.1035584.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng theo Ủy nhiệm chi số 44 ngày 04/11/2024.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Hồng L, Bé Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền